

Số: 768/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 25 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 954/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Hồ Thị Tú H - sinh năm 1992.

Trú tại: 61/14 đường T - phường V - thành phố N - Khánh Hòa.

- Bị đơn: anh Nguyễn Quốc Trương N - sinh năm 1984.

Trú tại: 61/14 đường T - phường V - thành phố N - Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tH ngày 17 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tH ngày 17 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tH, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Tú H và anh Nguyễn Quốc Trương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đức T (sinh ngày 28/10/2019) cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng tH (*đủ 18 tuổi*). Chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, chị H, anh N đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Hồ Thị Tú H nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó có 75.000đ án phí hôn nhân

và gia đình sơ thẩm, chị H nộp thay cho anh N) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002329 ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho chị H số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi H theo quy định tại Điều 2 Luật thi H án dân sự thì người được thi H án dân sự; người phải thi H án dân sự có quyền thỏa thuận thi H án, quyền yêu cầu thi H án, tự nguyện thi H án hoặc bị cưỡng chế thi H án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi H án dân sự; thời hiệu thi H án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi H án dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Mai Phương**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Các đương sự;
- UBND phường V (giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 24/5/2018);
- Lưu hồ sơ.